Phụ lục I
MẪU TỜ KHAI THÔNG TIN TẠI THỜI ĐIỂM ĐỀ NGHỊ NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI CHO VAY VỐN
(Kèm theo Quyết định số 29/2025/QĐ-TTg ngày 28 tháng 8 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI THÔNG TIN TẠI THỜI ĐIỂM ĐỀ NGHỊ NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI CHO VAY VỐN

1. Đối tượng vay vốn

Họ và tên học sinh sinh viên/Học viên thạc sỹ/nghiên cứu sinh:……
…….

Ngày sinh:……/……/……..Giới tính: Nam ☐ Nữ ☐

CCCD số: ..... ngày cấp ...../...../..... Nơi cấp: .....

Tên cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp đang theo học:……

Hệ đào tạo (Cao đẳng, Đại học, Thạc sĩ, Tiến sĩ…):…….

Ngành, lĩnh vực đào tạo:

- ☐ Khoa học sự sống
- ☐ Khoa học tự nhiên
- ☐ Máy tính và công nghệ thông tin
- ☐ Công nghệ kỹ thuật
- ☐ Kỹ thuật
- ☐ Kiến trúc và xây dựng
- ☐ Sản xuất và chế biến
- ☐ Toán và thống kê
- ☐ Công nghệ tài chính
- ☐ Các ngành đào tạo công nghệ then chốt khác theo quy định của pháp luật

Mã ngành:……

Loại hình đào tạo:…….....

Họ và tên học sinh sinh viên/Học viên thạc sỹ/nghiên cứu sinh:……
…….

Ngày nhập học (tháng/năm): …../…... Đang học năm thứ:……

Thời gian dự kiến ra trường (tháng/năm):…../……

Thời gian học tại trường: …….. tháng.

Đơn vị công tác (nếu có):……..……..

2. Điều kiện vay vốn

a) Đối với HSSV năm nhất:

- Xếp loại học lực của 03 năm học THPT:

Lớp 10:……. Lớp 11:……. Lớp 12:……

- Điểm trung bình năm lớp 12 THPT của các môn:

Toán:……. Vật lí:…… Hóa học:……. Sinh học:……...

b) Đối với HSSV từ năm hai trở đi:

- Điểm trung bình các môn của năm học liền kề trước:……..

- Xếp loại năm học liền kề trước:……

3. Học phí và các khoản hỗ trợ tại trường

- Số tiền học phí trong thời gian còn lại của khoá học theo quy định: .....đồng/tháng.

- Số tiền hỗ trợ tài chính của nhà trường (nếu có):.....đồng/tháng.

- Số tiền học bổng (nếu có):.....đồng/tháng.

- Số tiền miễn giảm khác (nếu có):……...đồng/tháng.

- Số tiền học phí còn phải đóng *(sau khi trừ các khoản học bổng và hỗ trợ tài chính khác của nhà trường)*……..…...đồng/tháng.

……, ngày …. tháng ….. năm ……	*……, ngày …. tháng ….. năm ……*
NGƯỜI HỌC	**XÁC NHẬN CỦA CƠ SỞ GIÁO DỤC**
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)*

Phụ lục III

MẪU BÁO CÁO ĐỊNH KỲ HẰNG NĂM KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHO VAY CHƯƠNG TRÌNH

(Kèm theo Quyết định số 29/2025/QĐ-TTg ngày 28 tháng 8 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ)

TT	Phân loại	Doanh số cho vay		Doanh số thu nợ		Doanh số xóa nợ		Dư nợ				Khách hàng		
		Trong kỳ báo cáo	Lũy kế từ khi thực hiện chương trình	Trong kỳ báo cáo	Lũy kế từ khi thực hiện chương trình	Trong kỳ báo cáo	Lũy kế từ khi thực hiện chương trình	Tổng dư nợ	Nợ trong hạn	Nợ quá hạn	Nợ khoanh	Số khách hàng còn dư nợ	Số lượt khách hàng vay vốn trong kỳ báo cáo	Lũy kế số lượt khách hàng vay vốn từ khi thực hiện chương trình
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
I	**PHÂN LOẠI THEO KHỐI NGÀNH HỌC**													
1	**Khoa học sự sống**													
2	**Khoa học tự nhiên**													
3	**Toán và thống kê**													
4	**Máy tính và công nghệ thông tin**													
5	**Công nghệ kỹ thuật**													
6	**Kỹ thuật**													
7	**Kiến trúc và xây dựng**													
8	**Sản xuất và chế biến**													

9	**Công nghệ tài chính**													
10	**Các ngành đào tạo công nghệ then chốt khác theo quy định của pháp luật**													
Tổng cộng														
II	**PHÂN LOẠI THEO CẤP HỌC**													
1	**Tiến sĩ**													
2	**Thạc sĩ**													
3	**Đại học**													
4	**Cao đẳng**													
5	**Trung cấp**													
6	**Giáo dục nghề nghiệp khác**													
Tổng cộng														